TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày 16-9-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Thanh Vân.

Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn;

Ông Nguyễn Văn Thắng.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Gấm – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa**:* Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Tiến T, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1996 tại Hải Phòng; ĐKHKTT: Thôn P, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số A đường T, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tiến M và bà Phạm Thị P; bị cáo có vợ là Vũ Thị Quỳnh T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt theo lệnh truy nã và tạm giữ từ ngày 07 tháng 7 năm 2020 đến ngày 10 tháng 7 năm 2020 chuyển tạm giam; có mặt.

Bị hại: Anh Trần Văn V, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Q, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người làm chứng: Các anh Nguyễn Mạnh C, Vương Hoàng T, Đàm Văn Đ, Nguyễn Đức Q và chị Trịnh Thị Lê P; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/4/2020, Phạm Tiến T đi bộ từ xã M, huyện A về nhà mình ở phường V, quận K. Khi đi qua xưởng nhôm kính của anh Trần Văn V ở thôn Q, xã M, T thấy cửa mở bên trong có 01 (một) xe Honda SH màu đen, biển kiểm soát 15N1-088.86, chìa khóa cắm tại ổ khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp. T đi vào dắt xe ra ngoài, ngồi lên xe nổ máy đi đến quán cắt tóc - xăm hình của chị Trịnh Thị Lê P ở số A đường Đ, phường Đ, quận L để xăm hình. Tại đây, qua số điện thoại in trên tờ rơi dán ở ngõ Đ, T liên hệ với một nam giới tên C (không rõ lai lịch, địa chỉ) để cầm chiếc xe mô tô Honda SH với giá 5.000.000 đồng.

Khi phát hiện xe Honda SH bị mất, anh Trần Văn V thông báo cho bạn là Nguyễn Mạnh C ở thôn B, xã M biết và nhờ C cùng bạn bè của C tìm giúp. Sáng ngày 01/5/2020, Vương Hoàng T (bạn của C), ở thôn M, xã M thông báo cho C là đã xác định T (bạn của T) là người trộm cắp xe nên C nhờ T lấy lại xe về cho V. T gọi điện cho T nói là muốn mua 01 chiếc xe để đi làm và nhờ T tìm giúp. T bảo đang cắm 01 chiếc xe Honda SH cho một người không quen biết với giá 5.000.000 đồng rồi bảo T mang 5.000.000 đồng đến khu C, L đón T. T liên lạc với C để chuộc xe thì được C hẹn gặp tại cổng bến xe Thượng Lý, quận Hồng Bàng. Khi T và T đến nơi chờ thì có anh C, V và anh Đàm Văn Đ ở 225/292 Hào Khê, Quán Nam, phường Kênh Dương, quận Lê Chân cũng có mặt và được T giới thiệu là các anh của mình. Khi C mang xe đến, V đưa cho T 5.000.000 đồng để trả cho C, C nhận tiền rồi bỏ đi ngay còn mọi người đưa T cùng chiếc xe Honda SH về Công an xã Mỹ Đức để trình báo sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 10/KL-ĐG ngày 14/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Lão kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu đen, BKS: 15N1-088.86, số khung 2905AY008096, số máy 5008165KTFE1, trị giá 30.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 03 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Tiến T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Trần Văn V như nội dung Cáo trạng.

Trong lời luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Tiến T từ 24 đến 30 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trần Văn V số tiền 5.000.000 đồng là tiền anh Viết bỏ ra để chuộc xe.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tiến T thừa nhận khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại xưởng nhôm kính ở thôn Q, xã M, huyện A, lợi dụng sơ hở của anh Trần Văn V khi dựng xe máy trong xưởng nhưng cắm chìa khóa ở ổ khóa và không có người trông coi, Phạm Tiến T đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe máy Honda SH màu đen, BKS 15N1-088.86 trị giá 30.000.000 đồng của anh Trần Văn V.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận định giá, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Phạm Tiến T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Tài sản bị cáo trộm cắp trị giá 30.000.000 đồng nên bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến khách thể về quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý lo lắng cho quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo khai ngoài lần phạm tội này, trước đó vào năm 2019 bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe máy ở phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Hành vi này đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An khởi tố vụ án, khởi tố bị can ngày 10 tháng 9 năm 2020 nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[8] Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, nhưng xét sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử; bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định, là đối tượng nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị hại là anh Trần Văn V trình bày: Sau khi bị mất trộm, anh V đã phải bỏ ra 5.000.000 đồng để đưa cho bị cáo chuộc lại xe nên anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền trên. Xét yêu cầu đòi bồi thường của anh V, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận đã lấy của anh V 5.000.000 đồng để chuộc xe, đến nay bị cáo chưa trả nên cần buộc bị cáo phải trả cho anh V số tiền 5.000.000 đồng.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 áo khoác phao màu xanh đen; 01 quần kaki màu đen; 01 đôi giày màu đen có dây, viền đỏ xanh, có đế màu trắng; 01 khẩu trang màu đen. Đây là những vật dụng bị cáo dùng khi đi trộm cắp tài sản, tại phiên tòa bị cáo đề nghị tiêu hủy. Xét thấy các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng hoặc còn giá trị sử dụng nhưng không đáng kể nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Tiến T 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 7 năm 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Phạm Tiến T phải bồi thường cho anh Trần Văn V 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền bồi thường, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác phao màu xanh đen; 01 quần kaki màu đen; 01 đôi giày màu đen có dây, viền đỏ xanh, có đế màu trắng; 01 khẩu trang màu đen (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 ngày 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo*:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV06 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Trại tạm giam CATP;
- Công an huyện An Lão; Cơ quan THA hình sự CA huyện An Lão;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thanh Vân

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Vũ Văn Thôn - Nguyễn Văn Thắng	**Vũ Thị Thanh Vân**